

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày 17 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Đoàn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Phạm Văn K, sinh năm 2000 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tiểu khu K, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Kh và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/10/2021 và chuyển tạm giam từ ngày 31/10/2021 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Vũ Mạnh S, sinh năm 1961; nơi cư trú: Tiểu khu L, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1982; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/10/2021, Phạm Văn K điều khiển xe mô tô BKS: 90B3-172.00 đi từ nhà đến khu vực đường tránh N2 thuộc tổ 7, phường T, thành phố P để tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người thanh niên không quen biết, K hỏi “Anh có ngựa không?”, người thanh niên hỏi lại “Mua bao nhiêu?”, K trả lời “Mua một triệu bảy”, đồng thời K lấy 1.700.000 đồng đưa cho người thanh niên. Người này bảo K đứng chờ, một lúc sau quay lại đưa cho K một túi nilon màu tím. K biết đó là ma túy nên không kiểm tra mà cầm trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe đi về, khi đi đến gần cây xăng dầu 68 tại đoạn đường N2 thuộc tổ 7, phường T, thành phố P thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường T, thành phố P yêu cầu dừng xe kiểm tra. K tự giác giao nộp 01 túi nilon màu tím có viên dán màu đỏ,

bên trong có 77 viên nén gồm 75 viên nén màu đỏ và 02 viên nén đã ngả màu. Tại chỗ, K khai nhận đó là ma túy, cất giữ mục đích để sử dụng dần. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 túi nilon màu tím có viên màu đỏ, bên trong có 77 viên nén, gồm 75 viên nén màu đỏ và 02 viên nén đã ngả màu được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; số tiền 530.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát: 90B3-172.00, xe đã qua sử dụng.

Ngày 25/10/2021, Phòng Cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Hà Nam đã bàn giao Phạm Văn K cùng hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 25/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phạm Văn K tại tiểu khu K, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 223/PC09-MT ngày 28/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “- Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,362g (Bảy phẩy ba trăm sáu mươi hai gam), loại Methamphetamine.

- Mẫu viên nén màu xanh trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định có khối lượng 0,205g (Không phẩy hai trăm linh năm gam). Qua giám định Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam chưa đủ cơ sở kết luận”.

Tại bản kết luận giám định số 8221/C09-TT2 ngày 17/11/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: “Mẫu viên nén màu xanh và chất bột màu xanh trong phong bì số 223/PC09-MT gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine (dạng vệt).

Ghi chú: “Dạng vệt” nghĩa là lượng Methamphetamine trong mẫu rất nhỏ, dưới giới hạn định lượng của phương pháp, do đó không xác định được khối lượng Methamphetamine có trong mẫu”.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS-PL ngày 24/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố Phạm Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn K từ 60 đến 72 tháng tù, thời gian được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 25/10/2021); Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói; Trả lại Phạm Văn K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và số tiền 530.000 đồng.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Vũ Mạnh S trình bày: Ông là ông họ của Phạm Văn K, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B3-172.00 là tài sản hợp pháp của ông, ngày 24/10/2021 ông có cho K mượn xe mô tô trên để đi lại nhưng ông không biết bị cáo K sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại cho ông chiếc xe trên, ông không có yêu cầu đề, nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn K đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 24/10/2021, tại khu vực trước cửa cây xăng dầu 68 thuộc tổ 7, phường T, thành phố P, Phạm Văn K đang cất giữ trái phép 01 túi nilon bên trong có chứa 77 viên nén ma túy, khối lượng 7,362 gam, loại: Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Đội Cảnh cơ động - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường T, thành phố P phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện T nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng; bị cáo không có tài sản, không có công việc và thu nhập ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết khác của vụ án:

Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Phạm Văn K: Bị cáo khai số ma túy trên là do bị cáo mua của một người nam thanh niên không quen biết ở khu vực đường tránh N2 thuộc tổ 7, phường T, thành phố P. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy, loại: Methamphetamine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói, là vật chứng của vụ án, cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng và số tiền 530.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo K, không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, Biển kiểm soát: 90B3-172.00, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Vũ Mạnh S, ông S cho K mượn xe mô tô trên để đi lại nhưng không biết bị cáo K sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông S là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn K 62 (sáu mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 25/10/2021).

3/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy, loại: Methamphetamine hoàn trả lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 194/PC09-MT, mặt trước ghi: “Mẫu vật hoàn trả QT01”.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn K: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng và số tiền 530.000đ (năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chỉ số 94 ngày 27/12/2021.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân

đến vụ án;
- Lưu HSVA; Lưu VP.